

DANH SÁCH HỌC SINH CÁC LỚP XÉT TUYỂN THĂNG NĂM 2024
KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC HÌNH THỨC CHÍNH QUY KHÓA 51, NĂM HỌC 2025-2026

Trang: 1

STT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN		NỮ	NGÀY SINH	LỚP	ĐIỂM KIỂM TRA HK1				ĐIỂM THI HK1				ĐIỂM KIỂM TRA HK2				ĐIỂM THI HK2				ĐIỂM TRUNG BÌNH MÔN				ĐIỂM TB CHUNG	ĐIỂM RÈN LUYỆN
							TOÁN	VĂN	ANH	TIN HỌC	TOÁN	VĂN	ANH	TIN HỌC	TOÁN	VĂN	ANH	TIN HỌC	TOÁN	VĂN	ANH	TIN HỌC	TOÁN	VĂN	ANH	TIN HỌC		
1	T2400020	LÊ DUY	ANH		23/01/2006	DB2429A4	6.0	6.0	5.0	6.0	4.5	5.5	2.5	7.0	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	2.5	2.8	1.7	3.3	2.6	37.0
2	T2400129	TRẦN HỮU	ĐANG		18/02/2006	DB2429A5	7.5	4.0	7.0	8.5	8.5	5.0	5.0	4.0	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	4.1	2.3	2.8	2.8	3.0	33.0
3	T2400245	LÊ CHÍ	HIẾU		08/07/2005	DB2429A8	3.0	6.0	6.5	6.5	3.5	4.5	3.0	3.5	7.5	4.5	1.0	3.0	2.0	3.5	1.5	3.5	3.6	4.4	2.8	3.9	3.7	70.0
4	T2400247	NGUYỄN HUY	HIẾU		22/12/2006	DB2429A2	6.5	2.0	5.5	4.5	9.5	6.5	7.5	6.0	6.5	4.0	5.5	5.5	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	5.3	3.2	4.3	3.7	4.2	38.0
5	T2400271	VÕ QUỐC	HUY		14/10/2006	DB2429A8	8.5	8.0	6.5	8.5	9.0	7.0	4.0	7.5	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	4.4	3.7	2.4	3.9	3.7	35.0
6	T2400322	HÀ QUỐC	KHẢI		06/10/2006	DB2429A5	6.5	5.5	4.5	4.0	5.5	4.5	2.5	6.0	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	2.9	2.4	1.6	2.7	2.5	32.5
7	T2400363	NGUYỄN TIỂU	KHIÊM		19/11/2005	DB2429A8	6.5	5.0	7.5	8.5	1.5	1.5	4.5	5.5	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	1.6	1.3	2.8	3.3	2.1	30.0
8	T2400495	NGUYỄN VĂN	NO		09/12/2006	DB2429A1	4.0	5.0	4.5	6.0	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	0.7	0.8	0.8	1.0	0.8	0.0
9	T2400807	TRẦN QUỐC	THÁI		26/07/2005	DB2429A8	6.0	3.0	8.0	7.5	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	1.0	0.5	1.3	1.3	1.0	0.0
10	T2400828	NGUYỄN THANH	THẢO	X	17/08/2006	DB2429A6	8.0	5.5	6.5	8.0	9.5	6.5	7.0	4.0	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	4.5	3.1	3.4	2.7	3.5	34.0
11	T2401069	TRẦN THỊ THẢO	NGUYỄN	X	01/07/2006	DB2429A8	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0

HĐTC BỔ SUNG KIẾN THỨC

Ghi chú: - Điểm TB môn (ĐTBM - lấy 1 số lẻ) = (Điểm kiểm tra HK1 + 2 * Điểm thi HK1 + Điểm kiểm tra HK2 + 2 * Điểm thi HK2)/6
- Điểm TB chung năm học = (ĐTBM 1 * Số tín chỉ môn 1 + ĐTBM 2 * Số tín chỉ môn 2 + ĐTBM 3 * Số tín chỉ môn 3 + ĐTBM 4 * Số tín chỉ môn 4) / 40 Tín chỉ